

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Kế hoạch số 1540/KH-BCĐTƯATTP ngày 13/12/2023 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024;

Để đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 phục vụ nhân dân đón Tết, vui Xuân an toàn, bảo đảm sức khỏe, đồng thời đảm bảo phát triển và cạnh tranh lành mạnh giữa các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu thực phẩm;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 15/TTr-SYT ngày 19/01/2024,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024 trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân trên địa bàn tỉnh năm 2024.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra liên ngành từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, công ty nhập khẩu sản phẩm thực phẩm,...

- Huy động tối đa các kênh truyền thông nhằm tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP, các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến mọi người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 20/01/2024 đến hết ngày 20/3/2024.

- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn tỉnh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

- Phổ biến Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Huy động các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh tham gia truyền thông cho nhà quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về bảo đảm ATTP, sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định pháp luật, quản lý ATTP tại nơi diễn ra lễ hội; quản lý theo đặc thù địa phương; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định về ATTP, phổ biến đến các cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Tăng cường truyền thông trực tiếp về ATTP bằng các hình thức như: hướng dẫn thực hành nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi... thông qua đội ngũ nhân viên ngành Y tế, Giáo dục, Nông nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể.

- Vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống treo băng rôn, pa nô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền về ATTP trên các trục đường, khu đông dân cư, khu du lịch, lễ hội, tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định; in và cấp tờ rơi tuyên truyền cho người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP; huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Nội dung tuyên truyền: *(Phụ lục 1)*.

2. Hoạt động kiểm tra

- Tại tỉnh: Thành lập 01 Đoàn Kiểm tra liên ngành về ATTP, tiến hành kiểm tra tại 11 huyện, thị xã, thành phố.

- Tại cấp huyện, cấp xã: Thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Nội dung kiểm tra: *(Phụ lục 2)*.

3. Tổng kết, báo cáo

Đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai theo mẫu báo cáo kèm theo kế hoạch *(Phụ lục 3)*, cụ thể như sau:

- Báo cáo nhanh trước Tết: Trước ngày **26/01/2024** *(Mẫu 02 - Phụ lục 3)*
- Báo cáo sau Tết: Trước ngày **16/02/2024** *(Mẫu 01 - Phụ lục 3)*
- Báo cáo tổng hợp: Trước ngày **20/3/2024** *(Mẫu 01 - Phụ lục 3)*

Các báo cáo (kèm file word) gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Địa chỉ: Số 20 đường Lê Duẩn, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; số điện thoại 02716.250.857; địa chỉ e-mail: hanhnh.ccatvstp@binhphuoc.gov.vn).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, đơn vị liên quan thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Chỉ đạo triển khai công tác kiểm tra liên ngành cấp tỉnh và tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh theo thời gian quy định.

- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, các cơ quan báo chí của tỉnh và cơ quan báo chí Trung ương thường trú trên địa bàn tỉnh trong việc triển khai công tác tuyên truyền các biện pháp đảm bảo ATTP; công bố thông tin các cơ sở vi phạm quy định về đảm bảo ATTP theo quy định.

- Chuẩn bị sẵn sàng, đảm bảo đủ lực lượng chuyên môn, trang thiết bị, thuốc và hóa chất theo đúng quy định để kịp thời ứng phó khi có sự cố mất ATTP xảy ra trên địa bàn.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chỉ đạo các đơn vị thuộc ngành quản lý triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP nhằm bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Ngoài việc thanh tra theo kế hoạch, cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất chuyên ngành về an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ của ngành quản lý.

- Kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản. Kiểm soát các hoạt động giết mổ, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn tỉnh; duy trì các chốt kiểm dịch liên ngành tại các đầu mối giao thông để kiểm soát động vật, sản phẩm động vật vận chuyển trên địa bàn tỉnh theo quy định. Bố trí kiểm dịch viên thực hiện kiểm dịch vận chuyển ra khỏi tỉnh theo địa bàn và đảm bảo kiểm dịch triệt để.

- Cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn Kiểm tra liên ngành về ATTP tỉnh.

- Báo cáo kết quả thực hiện theo thời gian trong Kế hoạch.

3. Sở Công Thương

- Tăng cường kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ của ngành quản lý. Đẩy mạnh công tác thông tin và tuyên truyền; chỉ đạo các đơn vị thuộc ngành quản lý triển khai nghiêm túc các biện pháp bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn Kiểm tra liên ngành về ATTP tỉnh.

- Báo cáo kết quả thực hiện theo thời gian trong Kế hoạch.

4. Cục Quản lý thị trường tỉnh

- Tăng cường kiểm soát, chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán hàng cấm, hàng nhập lậu. Sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm quy định về ATTP, gian lận thương mại, chú trọng các mặt hàng thiết yếu tiêu dùng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường kiểm tra, kiểm soát, triển khai nghiêm túc các biện pháp bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn Kiểm tra liên ngành về ATTP tỉnh.
- Báo cáo kết quả thực hiện theo thời gian trong Kế hoạch.

5. Công an tỉnh

- Phối hợp với các ngành chức năng kiểm soát chất lượng ATTP đối với các loại thực phẩm lưu thông trên địa bàn tỉnh. Phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về ATTP.

- Tuyên truyền, chỉ đạo các đơn vị trong ngành triển khai nghiêm túc các biện pháp bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Cử cán bộ tham gia Đoàn Kiểm tra liên ngành về ATTP tỉnh.
- Báo cáo kết quả thực hiện theo thời gian trong Kế hoạch.

6. Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, các cơ quan báo chí, truyền thông đóng trên địa bàn tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm bằng các hình thức thiết thực, hiệu quả, trong đó chú trọng vào các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan; lồng ghép vào các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, truyền thông, báo, đài và các kênh truyền thông phù hợp khác.

7. Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, chỉ đạo việc đảm bảo ATTP khi tổ chức sự kiện trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024; phối hợp các sở, ban, ngành tăng cường thông tin tuyên truyền về tình hình ATTP trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền phổ biến kiến thức, các quy định của pháp luật về ATTP.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên Mặt trận

- Tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân tham gia giám sát, phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Thông báo, kiến nghị các cơ quan chức năng tổ

chức thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định.

- Phối hợp các ngành chức năng giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, vận động cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn. Vận động hội viên ký cam kết và giám sát việc chấp hành, thân thủ quy định về ATTP.

9. Sở Tài chính

Thẩm định kinh phí phục vụ cho công tác bảo đảm ATTP từ dự toán đã giao cho các đơn vị trong năm 2024 và quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 trên địa bàn. Thành lập các Đoàn Kiểm tra liên ngành về ATTP, tiến hành kiểm tra và xử lý vi phạm về ATTP trên địa bàn quản lý theo quy định.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo ATTP trên địa bàn; thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP theo phân cấp quản lý, kiên quyết xử lý vi phạm về ATTP theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện đúng thời gian quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, trong dự toán đã giao của các đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ, lồng ghép trong các chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nguồn vận động, tài trợ, nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

(Kèm theo Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Phụ lục 3).

Nơi nhận:

- BCĐ LN TW - Bộ Y tế;
- TTTU;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ liên ngành về ATTP tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, T-04_{19/01}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

Phụ lục 1

HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BẢO ĐẢM ATTP TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2024

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2024
của UBND tỉnh Bình Phước)*

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm gia đình
2. Người tiêu dùng thực phẩm
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền trước Tết

- a) Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội mùa xuân 2024.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, đặc biệt chú ý một số văn bản như:

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- + Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

b) Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền hướng dẫn các điều kiện bảo quản, kinh doanh các sản phẩm truyền thống.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu và Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

c) Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn.

- Không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

2. Tuyên truyền trong Tết

a) Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

b) Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu, Nghị định 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

c) Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, cách bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày Tết.

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm theo quy định.

3. Tuyên truyền sau Tết

a) Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến huyện, xã. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

b) Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 17/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Chỉ thị số 13/CT-BCT ngày 30/10/2023 của Bộ Công Thương về việc thực hiện các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường cuối năm 2023 và dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm,

chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

- Hàng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

c) Đối với người tiêu dùng

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn và các mối nguy về an toàn thực phẩm ...

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- **Kênh truyền thông đại chúng:** Huy động Đài Phát thanh, Truyền hình, báo chí trên địa bàn tỉnh dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, thị trấn, thôn ấp, khu phố để tập trung chuyên tải thông điệp “Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, Lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- *Kênh truyền thông trực tiếp:* Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ Y tế, Giáo dục, Biên phòng, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về an toàn vệ sinh thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy Đảng.

- *Các kênh truyền thông khác:* Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

- Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024.

**KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM
TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN VÀ MÙA LỄ HỘI 2024**

1. *Vì sức khỏe cộng đồng, hãy sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;*
2. *Không sử dụng thực phẩm ôi thiu, mốc hỏng; không rõ nguồn gốc, xuất xứ;*
3. *Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;*
4. *Không lạm dụng rượu, bia để Tết Giáp Thìn trọn niềm vui;*
5. *Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;*
6. *Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đa dạng để tăng cường sức khỏe./.*

Phụ lục 2
HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI THÀNH TRA KIỂM TRA LN ATTP
TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND
ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh Bình Phước)

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024, UBND tỉnh hướng dẫn việc triển khai kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện đến xã theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc

xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2024, bảo đảm đúng tiến độ theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng

a) Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023 như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp huyện, cấp xã thực hiện kiểm tra.

b) Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công Thương theo nhiệm vụ được phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chịu trách nhiệm chỉ đạo kiểm tra các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý.

c) Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Các đoàn kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

2. Nội dung

a) Đối với các Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn vệ sinh thực phẩm các cấp;

- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành Kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024;

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

b) Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và

chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất,

kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sửa đổi một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu);

- Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các Đoàn Kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Trong quá trình kiểm tra các Đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương để xử lý theo quy định.

VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các Đoàn Kiểm tra liên ngành cấp tỉnh

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn và các sở, ngành, đơn vị liên quan kiểm tra về an toàn thực phẩm và thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

2. Thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện, cấp xã

Kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý, tập trung kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng Đoàn Kiểm tra liên ngành quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ và tính chất của các sản phẩm/nhóm sản phẩm được kiểm tra.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu chi theo quy định hiện hành.

- Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của địa phương phân công, giao trách nhiệm cụ thể việc lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu khi cần thiết.

4. Tiến trình thực hiện

a) Xây dựng Kế hoạch

Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh hoàn thành Kế hoạch kiểm tra trước ngày 30/01/2024 (cấp huyện, cấp xã xong trước 05/02/2024).

b) Triển khai kiểm tra tại cơ sở

Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng Kế hoạch kiểm tra trên địa bàn (gồm cả tuyến huyện và xã), tổ chức thực hiện, triển khai Kế hoạch kiểm tra chủ động trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 từ ngày 20/01/2024 đến ngày 20/3/2024.

c) Báo cáo kiểm tra

- Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 của địa phương thực hiện theo (**Mẫu 2 - Phụ lục 3**) gửi về Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày 06/02/2024.

- Báo cáo sau Tết kết quả đợt kiểm tra Tết Nguyên đán Giáp Thìn theo (**Mẫu 1 - Phụ lục 3**) gửi về Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày 16/02/2024.

- Báo cáo tổng hợp kết quả đợt kiểm tra mùa Lễ hội Xuân năm 2024 theo (**Mẫu 1 - Phụ lục 3**) trước ngày 20/3/2024 để Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm, báo cáo Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm).

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí do ngân sách địa phương đảm bảo và thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là Hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024. UBND tỉnh đề nghị các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác kiểm tra trên địa bàn quản lý/địa bàn được phân công, báo cáo kết quả về Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) theo đúng thời gian quy định để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh (qua Sở Y tế) để báo cáo Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm).

Phụ lục 3
BIỂU MẪU BÁO CÁO
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND
ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh Bình Phước)

Mẫu 1

Tên cơ quan chủ quản.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tên cơ quan báo cáo.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC - ...(chữ viết tắt
tên CQ báo cáo)

..., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

**Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024**

Kính gửi: Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm...

I. Công tác chỉ đạo

Xây dựng Kế hoạch và Công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

II. Các hoạt động đã triển khai

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		

	- Bảng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Bảng, đĩa hình		
	- Bảng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra: (theo Mẫu 2)

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn (từ 25/01/2024 đến 15/02/2024) và Lễ hội Xuân (từ 16/02/2024 đến 10/3/2024)

TT	Chỉ số	Năm 2024 (Từ..... đến.....)	Số cùng kỳ năm 2023	So sánh
1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi viện (ca)			
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

.....

2. Hạn chế, tồn tại

.....

3. Kiến nghị

.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký tên, đóng dấu)

Tên cơ quan chủ quản.....

Tên cơ quan báo cáo.....Số:...../BC - ... (chữ viết tắt
tên CQ báo cáo)**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO**Kết quả thanh, kiểm tra do địa phương thực hiện
trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024****I. Công tác chỉ đạo (nêu cụ thể)****II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm** (không bao gồm các cơ sở do
Đoàn liên ngành Trung ương thực hiện và báo cáo)**1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra**

Tổng số đoàn thanh, kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn thanh, kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2 Số đoàn thanh, kiểm tra tuyến huyện:

1.3 Số đoàn thanh, kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả thanh, kiểm tra**Bảng 1: Kết quả thanh, kiểm tra**

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1					
2					
3					
4				
	Tổng số				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở

2	Cơ sở được thanh, kiểm tra
	Đạt (<i>số cơ sở/%</i>)
	Vi phạm (<i>số cơ sở/%</i>)
3	Xử lý vi phạm
3.1	Phạt tiền:
	- Số cơ sở:
	- Tiền phạt (đồng):
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký bán công bố sản phẩm
	- Đình chỉ hoạt động
	- Tịch thu tang vật...
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>):
	- Buộc thu hồi
	- Buộc tiêu hủy
	- Khác (ghi rõ):.....
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP
	Chuyển cơ quan điều tra

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết nguyên đán năm 2024 so với Tết nguyên đán năm 2023.

IV. Đề xuất, kiến nghị (ghi cụ thể)